

Bản án số: 365/2018/HSPT

Ngày 19-11- 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Huồn;
- **Các Thẩm phán:** Ông Trương Công Bình;  
Ông Trần Duy Tuấn.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 19/11/2018, tại trụ sở TAND tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:339/2018/TLPT-HS ngày 15/10/2018, đối với bị cáo Trần Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:232/2018/HS-ST ngày 12/9/2018 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

**Bị cáo bị kháng cáo:**

**TRẦN THANH TH**, sinh năm 1989 tại tỉnh Đăk Lăk.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần Thành N (đã chết) và bà: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1964.

**Nhân thân:**

Ngày 19/9/2008, bị Tòa án nhân dân quận 11, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia"; đã được xóa án tích.

Ngày 06/9/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản"; đã được xóa án tích

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/3/2018, hiện đang tạm giam: Có mặt

Trong vụ án còn có các bị cáo Văn Ngọc Nh và Võ Trung Ng có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ kháng cáo; Ngày 02/11/2018, TAND tỉnh Đăk Lăk đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Văn Ngọc Nh và Võ Trung Ng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau sau:

Khoảng 03 giờ ngày 05/3/2018, Văn Ngọc Nh đến tiệm Internet S, tại số nhà 33 đường K, phường T, thành phố B để chơi game. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Nh đi về; Khi đi đến nhà giữ xe của tiệm Internet, thấy chiếc xe mô tô biển số 47F7-2947 của anh Vũ Vinh H dựng tại nhà giữ xe và chìa khóa điện còn cắm trên xe, Nh nảy sinh ý định trộm cắp xe, nên ngồi lên xe, mở ổ khóa điện, điều khiển xe chạy ra ngoài. Ngày 06/3/2018, Nh điều khiển xe trộm cắp được, đến nhà trọ của Võ Trung Ng tại số 40 đường L, phường T, thành phố B, nhờ Ng bán giúp chiếc xe trộm cắp được. Ng hỏi về nguồn gốc xe mô tô, Nh nói cho Ng biết xe vừa trộm cắp được, nên không giấy tờ. Ng điện thoại cho Trần Thanh Th nhờ bán giúp xe mô tô. Th hỏi về nguồn gốc xe. Ng nói cho Th biết, xe trộm cắp được nên không có giấy tờ; Th đồng ý bán giúp xe cho Ng; Sau đó, Nh điều khiển xe chở Ng đến nhà trọ của Th tại số 68 đường Đ, phường T, thành phố B. Tại đây, Nh nói cho Th biết biết xe do Nh trộm cắp mà có. Th đồng ý bán giúp xe cho Nh và Ng. Th mang xe đi bán nhưng không bán được, nên trả lại xe cho Nh và Ng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th điện thoại nói cho Ng biết đã tìm được người mua xe. Nh điều khiển xe mô tô trộm cắp được, chở Ng đến quán cà phê T tại số 24 đường S, phường E, thành phố B gặp Th và anh Nguyễn Tấn D là người mua xe đang ngồi trong quán cà phê; Sau khi xem xe, anh D không mua, mà giới thiệu cho anh Lê T mua chiếc xe mà Nh trộm cắp được với giá 1.500.000 đồng. Nh cho Th 200.000 đồng, số tiền còn lại Nh và Ng mua ma túy sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG ngày 09/3/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: Xe mô tô biển số 47F7-2947 có giá trị 3.500.000 đồng.

Ngoài ra, Văn Ngọc Nh còn hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số:232/2018/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

**Xử phạt:** Trần Thanh Th 01 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Văn Ngọc Nh 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Xử phạt Võ Trung Ng 01 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; giải quyết bồi thường, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 13/9/2018, bị cáo Trần Thanh Th có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thanh Th khai nhận: Chiều ngày 06/3/2018, Văn Ngọc Nh và Võ Trung Ng đi chiếc xe mô tô biển số 47F7-2947 đến nhà bị cáo và nhờ bị cáo bán giúp xe. Nh và Ng nói cho bị cáo biết chiếc xe mô tô do Nh trộm cắp mà có nhưng vì Nh hứa cho bị cáo tiền nếu bán được xe, nên bị cáo đã bán chiếc xe mô tô cho anh Lê T với giá 1.500.000 đồng, Nh cho bị cáo 200.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trần Thanh Th phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Trần Thanh Th tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của Văn Ngọc Nh và Võ Trung Ng, phù hợp với vật chứng được thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Trần Thanh Th biết rõ chiếc xe mô tô biển số 47F7-2947 do Văn Ngọc Nh trộm cắp mà có nhưng vì động cơ vụ lợi, Th đã bán chiếc xe mô tô do Nh trộm cắp, cho anh Lê T với giá 1.500.000 đồng.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Trần Thanh Th phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 BLHS năm 2015, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử Trần Thanh Th là thỏa đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

**Vì các lẽ trên,**

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh Th và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt  
Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

**Xử phạt:** Trần Thanh Th 01 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 08/3/2018

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Về án phí:** Bị cáo Trần Thanh Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Huân**